

Số: 151 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 23 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025

Thực hiện Quyết định số 2617/QĐ-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2025, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025 với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Tăng cường việc triển khai có hiệu quả chính sách, pháp luật trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; tiếp tục nâng cao nhận thức của cộng đồng về các quyền của người khuyết tật, bảo đảm người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

b) Tăng cường sự tham gia, phối hợp giữa tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý với các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhất là cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

c) Nâng cao năng lực người thực hiện trợ giúp pháp lý và chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; đẩy mạnh công tác phối hợp truyền thông và kiểm tra, giám sát, bảo đảm người khuyết tật được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

2. Yêu cầu

a) Nội dung các hoạt động phù hợp với quy định của Luật Người khuyết tật năm 2010, Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, các văn bản hướng dẫn thi hành và đặc thù của người khuyết tật. Ngoài ra, nội dung các hoạt động cũng phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp đã được xác định trong các Kế hoạch, Chương trình, Đề án về người khuyết tật.

b) Việc triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý phải phù hợp với các yêu cầu về tình hình thực tế tại địa phương, có thể lồng ghép với các hoạt động trợ giúp pháp lý khác, các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.

c) Đảm bảo sự tham gia, phối hợp giữa tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý với các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhất là cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan, tổ chức về người khuyết tật.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT THUỘC DIỆN ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

1. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật; chú trọng các vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý là nhóm dễ bị tổn thương (phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người dân tộc thiểu số), là nạn nhân trong các vụ việc bạo lực, mua bán người.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, và Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Kết quả đầu ra: Bảo đảm 100% người khuyết tật thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí khi có yêu cầu theo đúng quy định pháp luật.

Hoạt động 2: Tập trung đẩy mạnh công tác quản lý và thực hiện công tác đánh giá, thẩm định chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý, đánh giá hiệu quả vụ việc tham gia tố tụng để xác định vụ việc tham gia tố tụng thành công đối với những vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Kết quả đầu ra: Bảo đảm vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật được đánh giá chất lượng, thẩm định chất lượng, đánh giá hiệu quả vụ việc tham gia tố tụng để xác định vụ việc tham gia tố tụng thành công theo đúng quy định.

Hoạt động 3: Cung cấp danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hội người khuyết tật, các tổ chức khác của người khuyết tật để phát hiện nhu cầu trợ giúp pháp lý và giới thiệu người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý đến Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước khi họ có yêu cầu trợ giúp pháp lý.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hội người khuyết tật, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Kết quả đầu ra: Danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý được gửi đến cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp

xã, Hội người khuyết tật, các tổ chức khác của người khuyết tật.

2. Thực hiện các hoạt động truyền thông nhằm tăng cường khả năng tiếp cận trợ giúp pháp lý của người khuyết tật, trong đó có người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Truyền thông về hoạt động trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý cho người dân, người có uy tín trong cộng đồng, trong đó có người khuyết tật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Kết quả đầu ra: Các đợt truyền thông được thực hiện.

Hoạt động 2: Truyền thông về quyền của người khuyết tật và quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý, các vụ việc tham gia tố tụng thành công trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác phù hợp với các dạng tật của người khuyết tật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ Quý II đến Quý IV.

d) Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện (xây dựng các chương trình truyền hình, truyền thanh, báo chí; kênh truyền thông mạng xã hội...).

Hoạt động 3: Biên soạn và phát hành các tài liệu truyền thông có nội dung về chính sách trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý và hướng dẫn cách thức yêu cầu trợ giúp pháp lý khi có vướng mắc pháp luật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước)

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hội Người khuyết tật, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ Quý II đến Quý IV.

d) Kết quả đầu ra: Bảng thông tin, hộp tin, tờ gấp pháp luật về trợ giúp pháp lý cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Hội Người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

3. Hưởng ứng “Ngày Người khuyết tật Việt Nam” và “Ngày Quốc tế người khuyết tật”

Hoạt động: Tổ chức các hoạt động về trợ giúp pháp lý nhằm hưởng ứng Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày Quốc tế Người khuyết tật (03/12)

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý II và Quý IV.

d) Kết quả đầu ra: Đăng tải các tin, bài viết về người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý, đặc biệt trong dịp kỷ niệm Ngày Người khuyết tật Việt

Nam (18/4) và Ngày Quốc tế về Người khuyết tật (03/12) trên cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp, Trang thông tin điện tử trợ giúp pháp lý Việt Nam, Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp và các hoạt động khác về trợ giúp pháp lý phù hợp với tình hình thực tế.

4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người làm công tác trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Xây dựng các chương trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước).
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Từ Quý II đến Quý IV.
- d) Kết quả đầu ra: Các chương trình, tài liệu, lớp tập huấn, các đợt bồi dưỡng kiến thức về trợ giúp pháp lý được thực hiện.

Hoạt động 2: Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về trợ giúp pháp lý cho người có uy tín trong cộng đồng, người làm công tác xã hội, cán bộ cơ sở, trong đó lồng ghép quyền được trợ giúp pháp lý của người người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Từ Quý II đến Quý IV.
- d) Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về trợ giúp pháp lý được thực hiện.

5. Theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- d) Kết quả đầu ra: Các văn bản hướng dẫn, hoạt động hướng dẫn được triển khai.

Hoạt động 2: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tổ chức, hoạt động trợ giúp pháp lý trong đó có trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- d) Kết quả đầu ra: Hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý của người khuyết tật được cập nhật kịp thời, đầy đủ lên hệ thống phần mềm quản lý trợ giúp pháp lý; sử dụng phần mềm Hệ thống quản lý tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý tổ chức, hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện trợ giúp pháp lý.

6. Hợp tác quốc tế

Hoạt động: Nghiên cứu các Điều ước quốc tế, văn kiện quốc tế, tài liệu, học tập kinh nghiệm các nước về trợ giúp pháp lý, trong đó có trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Kết quả đầu ra: Các sản phẩm nghiên cứu, báo cáo kinh nghiệm thực tế trong trường hợp thực hiện đoàn ra nước ngoài.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025 được bố trí trong ngân sách chi thường xuyên của địa phương.

2. Việc lập, sử dụng và quyết toán kinh phí

Căn cứ vào Kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh lập dự toán kinh phí thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý tại địa phương hàng năm trong dự toán kinh phí của Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh được Sở Tài chính phân bổ.

Việc lập, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn hiện hành và chế độ thu chi tài chính theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các Sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch, báo cáo Bộ Tư pháp kết quả thực hiện Kế hoạch này trước ngày 30/10/2025.

2. Sở Y tế

Phối hợp với Sở Tư pháp, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý. Đồng thời, căn cứ nhu cầu cần trợ giúp pháp lý của người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý để giới thiệu đến Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước và các Chi nhánh, tạo điều kiện thuận lợi cho người khuyết tật được trợ giúp pháp lý theo quy định.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai; Báo Đồng Nai; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa

Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung quy định tại Mục II của Kế hoạch này.

4. UBND các huyện, thành phố

Căn cứ Kế hoạch, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, ban hành văn bản chỉ đạo UBND cấp xã phối hợp, hỗ trợ và giới thiệu người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý có nhu cầu trợ giúp pháp lý liên hệ Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh).

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Trợ giúp pháp lý - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Y tế;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai;
- Đài Phát thanh – Truyền hình Đồng Nai;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX, THNC.



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức